

DANH SÁCH CÁC THỪA ĐẤT

(Kèm theo Thông báo số 48/TB-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2025, của UBND xã Lợi Bắc)

STT	Theo mảnh trích đo						Theo Bản đồ địa chính				
	Mảnh trích đo	Tờ bản đồ (cũ)	Tờ bản đồ	Thửa đất	Diện tích thu hồi (m2)	Mã hiệu thửa đất	Tờ bản đồ (cũ)	Tờ bản đồ	Số Thửa	Diện tích thu hồi (m2)	Mã hiệu thửa đất
					4.351,4					4.351,4	
1	2	6	310	364	563	ONT	6	310	31	267,5	ONT
							LN 01	541	5	39,1	RSX
							6	310	56	203,3	BHK
							6	310	33	53,1	DGT
2	2	6	310	362	653	BHK	6	310	32	544,0	BHK
							6	310	33	109,0	DGT
3	2	6	310	363	1.505	BHK	6	310	56	776,4	BHK
							6	310	31	109,5	ONT
							LN 01	541	5	373,9	RSX
							6	310	33	245,2	DGT
4	2	6	310	365	578,0	BHK	6	310	56	578,0	BHK
5	2	LN 01	541	310-1	825,4	HNK	LN 01	541	4	825,4	RSX
6	2	6	310	366	227,0	NTS	6	310	56	227,0	BHK